



DS THÍ SINH VÀO THẲNG VÒNG 2- TOEFL JUNIOR



STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Trường	Quận/Huyện
1	Đinh Anh	Thư	27-Jun-00	40500681	9	THCS Lê Quý Đôn	Vĩnh Cửu
2	Nguyễn Ngọc Châu	Long	22-Apr-00	40500855	9	THCS Võ Trường Toản	Vĩnh Cửu
3	Trần Nguyễn Phương	Thùy	17-Apr-01	40500994	8	THCS Phước Thái	Long Thành
4	Hoàng Nhất	Việt	1-Jan-00	40501016	9	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Biên Hòa
5	Trần Vũ Phúc	Thịnh	2-May-00	40501069	9	THCS – THPT Châu Á Thái	Biên Hòa
6	Phạm Hiếu	Ngân	18-Apr-01	40501097	8	THCS Hùng Vương	Biên Hòa
7	Lê Hoàng Minh	Sơn	15-Nov-00	40501129	9	THCS Bình Đa	Biên Hòa
8	Nguyễn Triệu Thảo	Nhi	21-Dec-01	40501371	8	THCS Trần Hưng Đạo	Biên Hòa
9	Lê Thúy	Hồng	17-Jan-00	40500134	9	THCS Thăng Long	Thống Nhất
10	Nguyễn Ngọc	Huyền	21-Jan-01	40500270	8	THCS Lý Tự Trọng	Trảng Bom
11	Nguyễn	Hoàng	12-Oct-01	40500271	8	THCS Lý Tự Trọng	Trảng Bom
12	Nguyễn Nam	Vân	6-Jan-00	40501014	9	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Biên Hòa
13	Nguyễn Thị Kim	Ngân	22-Oct-01	40501283	8	THCS Võ Trường Toản	Biên Hòa
14	Lê Vân	Hà	26-Mar-00	40501376	9	THCS Trần Hưng Đạo	Biên Hòa
15	Vũ Thủy Hải	Đăng	4-Jul-00	40500276	9	THCS Lý Tự Trọng	Trảng Bom
16	Nguyễn Hải	An	2-Feb-00	40500419	9	THCS Phú Túc	Định Quán
17	Nguyễn Duy	Khánh	31-Aug-00	40500564	9	THCS Lê Thánh Tông	Định Quán
18	Lê Nguyễn Hồng	Hạnh	13-Sep-00	40500680	9	THCS Lê Quý Đôn	Vĩnh Cửu

STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Trường	Quận/Huyện
19	Hồ Tiến	Đức	5-Jan-02	40500718	7	THCS Thạnh Phú	Vĩnh Cửu
20	Lê Nguyễn Huy	Cường	26-Jan-00	40501015	9	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Biên Hòa
21	Trần Thanh	Bình	23-Feb-00	40501033	9	THCS Long Bình	Biên Hòa
22	Trần Sơn	Lâm	8-Dec-02	40501045	7	THCS Lý Tự Trọng	Biên Hòa
23	Trần Trung	Nghĩa	10-Jul-02	40501409	7	Song Ngữ Lạc Hồng	Biên Hòa
24	Trần Châu Thị Thúy	Vi	1-Jan-00	40500073	9	THCS Gia Kiệm	Thống Nhất
25	Mai Hồng	Ân	18-May-01	40500097	8	THCS Thăng Long	Thống Nhất
26	Nguyễn Thanh	Tú	13-Jan-00	40500227	9	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
27	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	13-Jan-01	40500239	8	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
28	Huỳnh Lê Anh	Khoa	20-Sep-00	40500422	9	THCS Phú Túc	Định Quán
29	Võ Hải	Anh	14-Dec-00	40500565	9	THCS Lê Thánh Tông	Định Quán
30	Trần Mạch Minh	Trí	23-Sep-02	40500647	7	THCS Lê Quý Đôn	Vĩnh Cửu
31	Dương Nguyễn Quang	Dũ	24-Aug-00	40500900	9	THCS Nguyễn Đức Ứng	Long Thành
32	Quách Trí	Đạt	17-Feb-00	40501037	9	THCS Lý Tự Trọng	Biên Hòa
33	Phạm Ngọc Uyên	Vy	15-Sep-01	40501063	8	THCS – THPT Châu Á Thái	Biên Hòa
34	Nguyễn Lê Anh	Thư	23-Jun-00	40501065	9	THCS – THPT Châu Á Thái	Biên Hòa
35	Nguyễn Như	Hiền	13-Dec-00	40501068	9	THCS – THPT Châu Á Thái	Biên Hòa
36	Nguyễn Hoàng	Lộc	19-Jul-00	40501299	9	THCS Võ Trường Toản	Biên Hòa
37	Nguyễn Thái Sơn	Phụng	1-Jan-00	40500070	9	THCS Gia Kiệm	Thống Nhất
38	Nguyễn Hồng	Nhung	2-Mar-01	40500102	8	THCS Thăng Long	Thống Nhất
39	Huỳnh	Khương	22-Apr-00	40500131	9	THCS Thăng Long	Thống Nhất
40	Vũ Thị Anh	Thư	26-Jan-01	40500203	8	THCS Hòa Bình	Trảng Bom
41	Tổng Thy	Thuyền	27-Jul-00	40500207	9	THCS Hòa Bình	Trảng Bom

STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Trường	Quận/Huyện
42	Trần Thị Thùy	Linh	24-Feb-00	40500208	9	THCS Hòa Bình	Trảng Bom
43	Nguyễn Thị Nhật	Ánh	23-Dec-00	40500230	9	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
44	Nguyễn Lâm Ngọc	Hà	22-Aug-02	40500242	7	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
45	Đặng Lê	Bình	16-Oct-03	40500243	6	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
46	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	28-Feb-01	40500315	8	THCS Trần Hưng Đạo	Cẩm Mỹ
47	Voòng Nghi Đình	Đình	7-Nov-00	40500322	9	THCS Trần Hưng Đạo	Cẩm Mỹ
48	Trương Quốc	Tiến	20-Jun-00	40500423	9	THCS Phú Túc	Định Quán
49	Võ Thị	Quỳnh	19-May-00	40500562	9	THCS Lê Thánh Tông	Định Quán
50	Lê Hạnh	Linh	3-Mar-00	40500563	9	THCS Lê Thánh Tông	Định Quán
51	Nguyễn Thị Thúy	Vi	6-May-00	40500567	9	THCS Lê Thánh Tông	Định Quán
52	Bạch Lê Diễm	Quỳnh	26-Aug-00	40500689	9	THCS Lê Quý Đôn	Vĩnh Cửu
53	Phạm Việt	Thắng	1-Jul-00	40500854	9	THCS Võ Trường Toản	Vĩnh Cửu
54	Lâm Thị Ngọc	Tốt	12-Jan-01	40500860	8	THCS thị trấn Long Thành	Long Thành
55	Huỳnh Quốc Minh	Thư	24-Jan-00	40500891	9	THCS Nguyễn Đức Ứng	Long Thành
56	Đào Đức	Tân	9-Sep-00	40500892	9	THCS Nguyễn Đức Ứng	Long Thành
57	Phạm Duy	Hưng	26-Aug-00	40500899	9	THCS Nguyễn Đức Ứng	Long Thành
58	Nguyễn Trần Anh	Thư	26-Jan-00	40500905	9	THCS Nguyễn Đức Ứng	Long Thành
59	Lê Hoàng Gia	Bảo	22-Aug-00	40500907	9	THCS Nguyễn Đức Ứng	Long Thành
60	Nguyễn Trà	My	2-Sep-00	40501012	9	THCS Long Bình Tân	Biên Hòa
61	Nguyễn Vũ Gia	Thịnh	8-Mar-00	40501013	9	THCS Long Bình Tân	Biên Hòa
62	Trần Thị Mai	Hồng	25-Dec-00	40501031	9	THCS Long Bình	Biên Hòa
63	Huỳnh Phú	Sang	24-Jul-00	40501066	9	THCS – THPT Châu Á Thái	Biên Hòa
64	Bùi Thị Thùy	Liên	23-Nov-01	40501099	8	THCS Hùng Vương	Biên Hòa

STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Trường	Quận/Huyện
65	Lâm Minh	Trí	28-Dec-01	40501100	8	THCS Hùng Vương	Biên Hòa
66	Nguyễn Ngọc Tô	Sang	16-Jun-00	40501103	4	THCS Phước Tân 1	Biên Hòa
67	Nguyễn Mạnh	Khôi	10-Apr-00	40501125	9	THCS Bình Đa	Biên Hòa
68	Đào Nguyên	Quân	7-Jan-01	40501284	8	THCS Võ Trường Toản	Biên Hòa
69	Nguyễn Hồng Thuý	Uyên	7-Apr-02	40501368	7	THCS Trần Hưng Đạo	Biên Hòa
70	Nguyễn Vân	Anh	16-Apr-01	40501370	8	THCS Trần Hưng Đạo	Biên Hòa
71	Nguyễn Thái Ngọc	Minh	25-Sep-01	40501372	8	THCS Trần Hưng Đạo	Biên Hòa
72	Lê Hải	Đăng	2-May-00	40500206	9	THCS Hòa Bình	Trảng Bom
73	Trần Thị Trâm	Anh	4-Jul-00	40500228	9	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
74	Hoàng Nguyễn Thục	Anh	15-Jan-00	40500420	9	THCS Phú Túc	Định Quán
75	Vòng Kinh	Ý	7-Jul-01	40500481	8	THCS Ngô Thời Nhiệm	Định Quán
76	Hoàng Trần Quỳnh	Chi	30-May-00	40500683	9	THCS Lê Quý Đôn	Vĩnh Cửu
77	Mai Trần Phương	Uyên	27-Feb-00	40500864	9	THCS thị trấn Long Thành	Long Thành
78	Tô Mai	Uyên	18-Dec-00	40500898	9	THCS Nguyễn Đức Ứng	Long Thành
79	Hoàng Vũ Phương	Vi	18-Dec-00	40501040	9	THCS Lý Tự Trọng	Biên Hòa
80	Hồ Phước	Đại	10-Sep-00	40501070	9	THCS Tân Bửu	Biên Hòa
81	Mai Thành	Đại	18-Aug-02	40501236	7	THCS Võ Trường Toản	Biên Hòa
82	Vũ Công Anh	Thư	25-Oct-01	40501374	8	THCS Trần Hưng Đạo	Biên Hòa
83	Nguyễn Thiên	Ân	26-Dec-00	40501395	9	THCS Bùi Hữu Nghĩa	Biên Hòa
84	Diệp Nguyễn Như	Quỳnh	13-Aug-00	40500068	9	THCS Quang Trung	Thống Nhất
85	Vũ Phước	Lộc	7-Feb-00	40500077	9	THCS Gia Kiệm	Thống Nhất
86	Trần Hoàng Ngọc	Trang	11-Oct-00	40500132	9	THCS Thăng Long	Thống Nhất
87	Nguyễn Hồng	Minh	1-Mar-01	40500199	8	THCS Hòa Bình	Trảng Bom

STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Trường	Quận/Huyện
88	Đinh Ngọc Gia	Khanh	13-Nov-00	40500204	9	THCS Hòa Bình	Trảng Bom
89	Mai Trần Thanh	Thanh	13-Oct-00	40500205	9	THCS Hòa Bình	Trảng Bom
90	Bùi Phương	Thư	24-Oct-00	40500212	9	THCS Hòa Bình	Trảng Bom
91	Trần Yến	Nhi	28-Jun-00	40500229	9	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
92	Doãn Ngô Ngọc	Hân	3-Nov-01	40500238	8	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
93	Phạm Quang	Khải	4-Aug-01	40500240	8	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
94	Nguyễn Đức	Huy	16-Nov-00	40500273	9	THCS Lý Tự Trọng	Trảng Bom
95	Hong Sec	Hùng	17-Dec-01	40500319	8	THCS Trần Hưng Đạo	Cẩm Mỹ
96	Phạm Song	Kiên	12-Jan-01	40500321	8	THCS Trần Hưng Đạo	Cẩm Mỹ
97	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	1-May-01	40500468	8	THCS Ngô Thời Nhiệm	Định Quán
98	Trần Cẩm	Phát	4-May-00	40500491	9	THCS Ngô Thời Nhiệm	Định Quán
99	Lê Nguyễn Đăng	Khoa	29-Sep-01	40500532	8	THCS Lê Thánh Tông	Định Quán
100	Nguyễn Nhật	Thái	21-Sep-01	40500538	8	THCS Lê Thánh Tông	Định Quán
101	Mai Thị Thùy	Trang	19-Oct-00	40500574	9	THCS Lê Thánh Tông	Định Quán
102	Trần Thiên	Phúc	2-Sep-01	40500774	8	THCS Vĩnh Tân	Vĩnh Cửu
103	Nguyễn Phan Thùy	Linh	30-Nov-00	40500853	9	THCS Võ Trường Toản	Vĩnh Cửu
104	Trịnh Thành	Tâm	12-Nov-00	40500870	9	THCS thị trấn Long Thành	Long Thành
105	Nguyễn Thị Minh	Thư	5-Oct-00	40500889	9	THCS Nguyễn Đức Ứng	Long Thành
106	Trần Thị Thủy	Tiên	19-Mar-00	40500912	9	THCS Nguyễn Đức Ứng	Long Thành
107	Nguyễn Công	Nam	1-Aug-00	40501029	9	THCS Long Bình	Biên Hòa
108	Trần Đặng Trung	Hiếu	28-Jan-01	40501064	8	THCS – THPT Châu Á Thái	Biên Hòa
109	Phạm Lê Nguyệt	Nhi	7-Feb-01	40501081	8	THCS Hùng Vương	Biên Hòa
110	Phạm Nhật	Linh	23-Sep-01	40501089	8	THCS Hùng Vương	Biên Hòa

STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Trường	Quận/Huyện
111	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	6-May-00	40501104	6	THCS Phước Tân 1	Biên Hòa
112	Đặng Ngọc	Huy	14-Jan-02	40501255	7	THCS Võ Trường Toản	Biên Hòa
113	Đoàn Ngọc	Ánh	20-Aug-00	40501307	9	THCS Trảng Dài	Biên Hòa
114	Tô Quang	Minh	25-Aug-03	40501353	6	THCS Trần Hưng Đạo	Biên Hòa
115	Nguyễn Khánh	Ngân	22-May-02	40501386	7	THCS Bùi Hữu Nghĩa	Biên Hòa
116	Trần Nguyễn Kim	Phượng	7-May-01	40501387	8	THCS Bùi Hữu Nghĩa	Biên Hòa
117	Phạm Nguyễn Yến	Nhi	1-Jan-00	40501394	9	THCS Bùi Hữu Nghĩa	Biên Hòa
118	Nguyễn Ngọc Trúc	Nhã	29-Jan-02	40500187	7	THCS Hòa Bình	Trảng Bom
119	Phạm Ngọc Thái	Hà	1-Feb-01	40500194	8	THCS Hòa Bình	Trảng Bom
120	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	17-Mar-01	40500200	8	THCS Hòa Bình	Trảng Bom
121	Nguyễn Hồ Gia	Thịnh	1-Jan-00	40500231	9	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
122	Nguyễn Ngọc	Ánh	27-Mar-01	40500234	8	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
123	Nguyễn Hồng	Phúc	2-Jul-02	40500261	7	THCS Lý Tự Trọng	Trảng Bom
124	Vòng Kinh	Thụy	7-Jul-01	40500476	8	THCS Ngô Thời Nhiệm	Định Quán
125	Tăng Vũ Thanh	Hương	1-Apr-00	40500568	9	THCS Lê Thánh Tông	Định Quán
126	Trần Trọng	Nhất	12-Jan-01	40500617	8	THCS La Ngà	Định Quán
127	Tạ Anh	Trường	23-Dec-02	40500655	7	THCS Lê Quý Đôn	Vĩnh Cửu
128	Mạch Thanh	Thuận	7-Feb-00	40500733	9	THCS Thạnh Phú	Vĩnh Cửu
129	Nguyễn Đức	Tuấn	11-Oct-01	40500779	8	THCS Vĩnh Tân	Vĩnh Cửu
130	Lâm Thị Hoài	Thanh	9-Dec-00	40500843	9	THCS Võ Trường Toản	Vĩnh Cửu
131	Nguyễn Quang	Dũng	9-Oct-00	40501032	9	THCS Long Bình	Biên Hòa
132	Phạm Hoàng Hải	Duy	27-Jun-00	40501042	9	THCS Lý Tự Trọng	Biên Hòa
133	Nguyễn Lập	Quân	28-Feb-01	40501084	8	THCS Hùng Vương	Biên Hòa

STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Trường	Quận/Huyện
134	Trần Ngọc	Thảo	6-May-01	40501095	8	THCS Hùng Vương	Biên Hòa
135	Nguyễn Ngọc Uyên	Nhi	22-Aug-02	40501133	7	THCS Bình Đa	Biên Hòa
136	Vũ Quốc	Tài	18-Jan-01	40501282	8	THCS Võ Trường Toản	Biên Hòa
137	Lê Kim	Ngân	25-Nov-99	40501393	9	THCS Bùi Hữu Nghĩa	Biên Hòa
138	Huỳnh Quốc	Tuấn	19-Aug-01	40501420	8	Song Ngữ Lạc Hồng	Biên Hòa
139	Nguyễn Như	Ngọc	22-Nov-00	40501429	9	Song Ngữ Lạc Hồng	Biên Hòa
140	Nguyễn Thị Trúc	Tiên	19-Sep-02	40501496	7	THCS Tam An	Long Thành
141	Trương Thị Phương	Uyên	17-Jan-00	40500071	9	THCS Gia Kiệm	Thống Nhất
142	Nguyễn Ngọc Hoài	Thương	10-Jun-00	40500076	9	THCS Gia Kiệm	Thống Nhất
143	Nguyễn Ngọc Mẫn	Mẫn	14-Dec-01	40500201	9	THCS Hòa Bình	Trảng Bom
144	Trương Ngọc	Linh	10-Aug-00	40500232	9	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
145	Nguyễn Thị Phương	Trang	2-Apr-01	40500233	8	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
146	Hà Ngô Khánh	Quân	3-Nov-00	40500236	8	THCS Hùng Vương	Trảng Bom
147	Nguyễn Nhật Hải	Hưng	22-Nov-01	40500340	8	THCS Túc Trưng	Định Quán
148	Vòng Ngọc	Tuyết	20-Jun-02	40500465	7	THCS Ngô Thời Nhiệm	Định Quán
149	Nguyễn Ngọc Thảo	Linh	5-Jan-00	40500487	9	THCS Ngô Thời Nhiệm	Định Quán
150	Nguyễn Hoàng Bảo	Trâm	18-Feb-02	40500599	7	THCS La Ngà	Định Quán
151	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	13-Jul-00	40500734	9	THCS Thạnh Phú	Vĩnh Cửu
152	Phạm Thị Thu	Hằng	2-May-00	40500743	9	THCS Vĩnh Tân	Vĩnh Cửu
153	Trần Mỹ	Duyên	13-May-00	40500840	9	THCS Võ Trường Toản	Vĩnh Cửu
154	Hồ Thủy	Tiên	22-Jan-00	40500846	9	THCS Võ Trường Toản	Vĩnh Cửu
155	Lê Ngọc	Bảo	11-May-01	40500858	8	THCS thị trấn Long Thành	Long Thành
156	Hứa Kim	Phụng	17-Jan-00	40500897	9	THCS Nguyễn Đức Ứng	Long Thành

STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Trường	Quận/Huyện
157	Lương Quang	Trung	10-Sep-00	40500910	9	THCS Nguyễn Đức Ứng	Long Thành
158	Mai Nguyễn Tường	Vy	11-Sep-02	40500914	7	THCS Nguyễn Đức Ứng	Long Thành
159	Vũ Xuân	Thiên	29-Jul-00	40500997	9	THCS Phước Thái	Long Thành
160	Nguyễn Phan Phương	Hân	7-Jun-03	40501049	6	THCS Lý Tự Trọng	Biên Hòa
161	Đào Quỳnh	Hương	4-Apr-01	40501062	8	THCS – THPT Châu Á Thái	Biên Hòa
162	Huỳnh Lê Hoàng	Nhi	20-Nov-01	40501091	8	THCS Hùng Vương	Biên Hòa
163	Vũ Minh	Chi	3-Jul-00	40501120	9	THCS Bình Đa	Biên Hòa
164	Nguyễn Phi	Long	30-Oct-00	40501126	9	THCS Bình Đa	Biên Hòa
165	Lê Huỳnh Diễm	My	27-Apr-00	40501127	9	THCS Bình Đa	Biên Hòa
166	Hoàng Nguyễn Minh	Thụy	8-Jan-00	40501293	9	THCS Võ Trường Toản	Biên Hòa
167	Nguyễn Tiến	Bảo	29-Dec-03	40501301	6	THCS Trảng Dài	Biên Hòa
168	Đặng Quốc	Quyền	28-Apr-03	40501357	6	THCS Trần Hưng Đạo	Biên Hòa
169	Phạm Gia Hạnh	Linh	20-Mar-03	40501364	6	THCS Trần Hưng Đạo	Biên Hòa
170	Lê Thị Khánh	Vy	9-Apr-01	40501388	8	THCS Bùi Hữu Nghĩa	Biên Hòa
171	Vũ Trần Khánh	Linh	22-Dec-01	40501416	8	Song Ngữ Lạc Hồng	Biên Hòa
172	Đỗ Minh	Hoàng	1-May-01	40500045	8	THCS Quang Trung	Thống Nhất
173	Nguyễn Tiến	Hưng	6-Jan-00	40500103	8	THCS Thăng Long	Thống Nhất
174	Phan Ngọc	Yến	7-Aug-01	40500196	8	THCS Hòa Bình	Trảng Bom
175	Trần Thị Ngọc	Anh	13-Jan-00	40500274	9	THCS Lý Tự Trọng	Trảng Bom
176	Nguyễn Thùy Đoan	Nghi	5-Apr-00	40500489	9	THCS Ngô Thời Nhiệm	Định Quán
177	Phạm Huỳnh Anh	Khoa	25-Jul-03	40500499	6	THCS Lê Thánh Tông	Định Quán
178	Lê Quốc	An	13-Jul-01	40500526	8	THCS Lê Thánh Tông	Định Quán
179	Nguyễn Minh	Hùng	21-May-02	40500600	7	THCS La Ngà	Định Quán

STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Trường	Quận/Huyện
180	Lâm Thị Mai	Hoàng	8-May-02	40500651	7	THCS Lê Quý Đôn	Vĩnh Cửu
181	Hoàng Đức	Trí	14-Aug-00	40500691	9	THCS Lê Quý Đôn	Vĩnh Cửu
182	Huỳnh Anh	Khoa	21-Oct-02	40500719	7	THCS Thạnh Phú	Vĩnh Cửu
183	Nguyễn Nguyễn Ngân	Hà	24-Feb-03	40501019	6	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Biên Hòa
184	Phạm Nhật	Anh	11-Oct-01	40501035	8	THCS Long Bình	Biên Hòa
185	Võ Đan	Thy	2-Nov-03	40501059	6	THCS – THPT Châu Á Thái	Biên Hòa
186	Võ Thùy	Trang	21-Apr-00	40501067	9	THCS – THPT Châu Á Thái	Biên Hòa
187	Phùng Lê Bảo	Ngọc	15-Jan-01	40501093	8	THCS Hùng Vương	Biên Hòa
188	Trần Nguyễn Ngọc	Trâm	10-Dec-01	40501094	8	THCS Hùng Vương	Biên Hòa
189	Trần Thanh	Uyên	19-Jan-01	40501098	8	THCS Hùng Vương	Biên Hòa
190	Lê Đình Cao	Đạt	29-Jan-00	40501121	9	THCS Bình Đa	Biên Hòa
191	Phạm Minh	Hạnh	4-Sep-00	40501123	9	THCS Bình Đa	Biên Hòa
192	Trần Tiến Hải	Phùng	3-Jun-00	40501296	9	THCS Võ Trường Toản	Biên Hòa
193	Trần Thị Ngọc	Hân	17-Jul-01	40501316	8	THCS Trảng Dài	Biên Hòa
194	Phạm Minh	Anh	31-Jul-03	40501354	6	THCS Trần Hưng Đạo	Biên Hòa
195	Nguyễn Gia	Bảo	12-Jan-00	40501390	9	THCS Bùi Hữu Nghĩa	Biên Hòa
196	Lê Thị Hồng	Phước	17-Dec-00	40501392	9	THCS Bùi Hữu Nghĩa	Biên Hòa
197	Trương Nguyễn Quỳnh	Như	13-Aug-01	40501418	8	Song Ngữ Lạc Hồng	Biên Hòa
198	Lương Trần Hương	Giang	27-Dec-00	40501428	9	Song Ngữ Lạc Hồng	Biên Hòa
199	Doãn Tú	Quyên	3-Oct-00	40501432	9	Song Ngữ Lạc Hồng	Biên Hòa
200	Lê Minh	Anh	1-May-00	40501489	9	THCS Long Phước	Long Thành
201	Trương Ngọc Phương	Uyên	2-Feb-00	40501491	9	THCS Long Phước	Long Thành
202	Đinh Đăng	Khoa	15-Sep-02	40501505	7	THCS Trần Hưng Đạo	